ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1115 /QĐ-UBND	*Hải Dương, ngày 28 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020 - 2021

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 377/TTr-SGD&ĐT ngày 20/4/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020-2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020 - 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các trường THPT *(do Sở GDĐT sao gửi)*;
- Lưu: VT, KGVX (50).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Văn Cầu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2020 - 2021

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên ban hành theo Văn bản hợp nhất số 20/VBHN- BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT).

Đảm bảo công khai, minh bạch, đáp ứng quyền được học tập của học sinh. Tổ chức kỳ thi an toàn, khách quan, công bằng, đánh giá đúng chất lượng giáo dục học sinh, nhà trường, địa phương.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lí nghiêm khắc các hiện tượng tiêu cực trong tuyển sinh.

II. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CÔNG LẬP

1. Chỉ tiêu tuyển sinh *(Sở GD&ĐT báo cáo UBND tỉnh trước khi phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh cho các trường)*

2. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

3. Thời gian thi

Tổ chức thi 01 đợt vào các ngày 16, 17 và 18 tháng 7 năm 2020.

4. Môn thi; hình thức thi; đề thi; hệ số điểm

- Môn thi: Toán, Ngữ văn và Hóa học.

Thời gian làm bài: Môn Toán và Ngữ văn: 120 phút/1 môn; môn Hóa học: 45 phút.

- Hình thức thi: Môn Toán và Ngữ văn thi tự luận, môn Hóa học thi trắc nghiệm.

- Đề thi: Kiến thức đề thi thuộc chương trình THCS chủ yếu là chương lớp 9 (chương trình đã giảm tải và tinh giản theo quy định của Bộ GD&ĐT).

- Hệ số điểm bài thi: Ngữ văn, Toán hệ số 2; Hóa học hệ số 1.

Điểm xét tuyển là tổng số điểm 3 bài thi đã tính theo hệ số (với điều kiện không có bài thi nào bị điểm từ 1,0 trở xuống) và điểm ưu tiên (nếu có).

5. Đối tượng dự thi

Học sinh tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hải Dương hoặc có cha mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hải Dương *(những trường hợp đặc biệt, đơn vị tiếp*

nhận hồ sơ dự thi phải xin ý kiến Sở GD&ĐT); độ tuổi quy định từ 15 đến 17 tuổi (sinh năm 2003, 2004, 2005); đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước thì tuổi được giảm theo quy định.

6. Đăng ký dự thi, nguyện vọng (NV)

6.1. Đăng ký dự thi:

Nơi đăng ký dự thi: Thí sinh tốt nghiệp THCS năm 2020 đăng ký dự thi tại trường THCS, nơi học lớp 9. Thí sinh tự do đăng ký dự thi tại trường THCS thuộc địa bàn thí sinh hoặc cha mẹ thí sinh có hộ khẩu thường trú.

Sau khi đăng ký dự thi, thí sinh được trường THCS (nơi đăng ký dự thi) cấp mã số thí sinh. Thí sinh dùng mã số đăng nhập vào Phần mềm quản lí thi để tự kiểm tra thông tin cá nhân, thông tin đăng ký dự thi, NV xét tuyển, địa điểm thi, kết quả trúng tuyển…

6.2. Đăng ký NV: Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 02 NV vào 02 trường THPT công lập xếp theo thứ tự ưu tiên NV1 và NV2.

6.3. Hồ sơ đăng ký dự thi

- Phiếu đăng ký dự thi (01 bản; dán ảnh 4 x 6 do Sở GD&ĐT quy định; thí sinh photocopy và giữ lại bản photocopy). Phòng GD&ĐT cử cán bộ nhận Phiếu đăng ký dự thi từ Sở GD&ĐT, giao trường THCS hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi.

- Học bạ chính THCS và bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bằng tốt nghiệp THCS nếu tốt nghiệp các năm trước (bản gốc hoặc bản sao công chứng) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời nếu tốt nghiệp năm 2020.

- Thẻ dự thi: Trường THCS, nơi thí sinh đăng ký dự thi cấp thẻ dự thi. Thẻ dự thi dùng cho thí sinh xuất trình khi vào phòng thi (Thẻ dán ảnh 4 x 6 theo mẫu do Sở GD&ĐT quy định).

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên.

- Giấy xác nhận không vi phạm pháp luật do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước).

6.4. Hướng dẫn đăng ký dự thi và đăng ký NV xét tuyển

Phòng giáo dục và đào tạo huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các trường THCS thành lập Tổ hướng dẫn đăng ký dự thi trong đó Hiệu trưởng làm Tổ trưởng, 01 cán bộ công nghệ thông tin và các thành viên khác cùng tham gia. Tổ có nhiệm vụ hướng dẫn thí sinh đăng ký dự thi, tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ thí sinh, nhập dữ liệu vào Phần mềm quản lí thi; kiểm tra, rà soát thông tin thí sinh nhiều lần, đảm bảo chính xác nhất là NV xét tuyển, điểm ưu tiên (điểm khuyến khích đối với thí sinh dự thi THPT chuyên).

Hiệu trưởng trường THCS, nơi thí sinh đăng ký dự thi chịu trách nhiệm về những sai sót hoặc không thống nhất về thông tin thí sinh giữa Danh sách đăng ký dự thi và các loại giấy tờ trong hồ sơ.

Trường THCS in Danh sách đăng ký dự thi, giao giáo viên chủ nhiệm cho thí sinh kiểm tra, đối chiếu giữa Danh sách thí sinh với các loại giấy tờ khác trong hồ sơ thí sinh (lấy giấy khai sinh là gốc để đối chiếu). Thí sinh ký xác nhận đã kiểm tra và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trong Danh sách đăng ký dự thi.

7. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

7.1. Tuyển thẳng:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Học sinh là người dân tộc rất ít người;

- Học sinh khuyết tật (có hồ sơ theo dõi từ lớp 6);

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế (cả giải cá nhân và đồng đội) về văn hóa, văn nghệ; thể dục, thể thao; cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

7.2. Chế độ ưu tiên

- Cộng 3 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên".

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Cộng 2,5 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%".

- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng

+ Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

+ Người dân tộc thiểu số;

+ Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

8. Tổ chức coi thi, chấm thi, xét tuyển

8.1. Coi thi

Mỗi trường THPT công lập thành lập một hội đồng coi thi (HĐCT). Căn cứ danh sách thí sinh do các trường nhập vào máy tính, Sở sẽ phân chia các phòng thi cho từng hội đồng theo nguyên tắc xếp theo vần A, B, C..., mỗi phòng thi không quá 28 thí sinh, riêng phòng cuối không quá 30 thí sinh.

Thành phần HĐCT gồm:

+ Chủ tịch là hiệu trưởng trường sở tại, chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ công tác coi thi tại hội đồng thi được giao phụ trách.

+ Hai phó chủ tịch (có thể thêm phó chủ tịch tuỳ theo từng hội đồng): Một phó chủ tịch là phó hiệu trưởng hoặc tổ trưởng chuyên môn trường sở tại, một phó chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng trường khác đến.

+ Hai thư ký: Một thư ký là cán bộ giáo viên trường sở tại; một thư ký là cán bộ giáo viên trường khác cử đến.

+ Cán bộ coi thi là giáo viên THPT, THCS điều từ huyện (thành phố, thị xã) khác đến. Không điều động giáo viên THPT, THCS có chuyên môn đào tạo là Toán, Ngữ văn và môn Hóa học (có văn bản điều động sau). Có ít nhất 2,5 giám thị cho một phòng thi.

+ Mỗi HĐCT có từ một đến ba cán bộ thanh tra theo nguyên tắc không cùng trường với các thành viên của HĐCT.

+ Cán bộ phục vụ, y tế, bảo vệ của HĐCT: Căn cứ tình hình thực tế, các trường lập danh sách gửi Sở để quyết định bộ phận phục vụ, y tế, bảo vệ.

- Người có con, em ruột (kể cả bên vợ hoặc bên chồng) dự thi phải báo cáo hiệu trưởng nhà trường và không bố trí tham gia làm nhiệm vụ thi.

- Chức năng nhiệm vụ và việc khen thưởng, kỷ luật các thành viên của HĐCT, cán bộ phục vụ, y tế, bảo vệ kỳ thi thực hiện theo quy định tại Quy chế thi THPT quốc gia hiện hành.

8.2. Chấm thi: Vận dụng Quy chế thi THPT quốc gia hiện hành.

8.3. Xác định trúng tuyển

Nguyên tắc: Chỉ xét tuyển những thí sinh đủ điều kiện dự thi, không vi phạm quy chế thi và dự thi đủ các bài thi theo quy định; không có bài thi nào từ 1,0 điểm trở xuống.

Sở GD&ĐT tổ chức xét tuyển 02 đợt như sau:

Đợt 1: Căn cứ điểm thi và chỉ tiêu được giao, Sở GD&ĐT xác định điểm chuẩn NV1 đảm bảo xét tuyển ít nhất 90% chỉ tiêu của trường.

Thí sinh đã trúng NV1 không được đăng ký xét tuyển NV2.

Đợt 2: Thí sinh được điều chỉnh NV2 dự tuyển vào một trường THPT trong tỉnh còn thiếu chỉ tiêu.

Điều kiện được xét NV2: Thí sinh có tổng điểm thi đã nhân hệ số và điểm ưu tiên cao hơn điểm chuẩn NV1 của trường đăng ký NV2 là 1.0 điểm.

Căn cứ vào điểm thi và chỉ tiêu được giao, Sở GD&ĐT xét tuyển NV2 tới đủ chỉ tiêu.

Lưu ý: Trong thời hạn 02 ngày sau khi công bố kết quả xét tuyển NV1, thí sinh được điều chỉnh NV2 (nếu cần điều chỉnh).

Thí sinh điều chỉnh NV2 (mẫu Phiếu có trên Phần mềm quản lí thi) tại trường THCS nơi đăng ký dự thi. Trường THCS in Phiếu phát cho những thí sinh cần điều chỉnh NV2, thu Phiếu và nhập thông tin điều chỉnh NV2 vào Phần mềm quản lí thi. Thí sinh photocopy Phiếu và giữa lại bản photocopy.

Trong trường hợp không đủ chỉ tiêu, căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường xây dựng phương án tuyển bổ sung trình Sở GD&ĐT xem xét, quyết định.

8.4. Phúc khảo

Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày công bố điểm thi, các trường THCS (nơi thí sinh đăng ký dự thi) hoàn thành việc nhận đơn đề nghị phúc khảo, nhập dữ liệu phúc khảo vào Phần mềm quản lí thi và quản lí đơn đề nghị phúc khảo tại đơn vị.

9. Chế độ báo cáo

- HĐCT báo cáo đầy đủ và kịp thời số liệu thi từng buổi thi về Sở Giáo dục và Đào tạo *(qua Phòng Khảo thí và Kiểm định CLGD)* và qua điện thoại. Chậm nhất 10h00' đối với buổi thi sáng và 15h30' đối với buổi thi chiều, HĐCT báo cáo nhanh coi thi về Sở. Ngoài các lần báo cáo trên, trong các ngày coi thi nếu có tình hình đặc biệt các HĐCT phải báo cáo ngay về Sở GD&ĐT.

- Điện thoại trực thi của Sở GD&ĐT: 0220 3858911 hoặc DĐ: 0988440766 (ông Phạm Văn Khanh, Trưởng Phòng KT-KĐCLGD); 0912294017 (ông Nguyễn Đình Huy, Phó trưởng Phòng KT-KĐCLGD); 0915707680 (ông Nguyễn Văn Minh, chuyên viên Phòng KT-KĐCLGD); 0912168468 (ông Vũ Xuân Trường, Phó trưởng Phòng KHTC).

- Fax: 02203859738; Email: phongktkd.sohaiduong@moet.edu.vn

III. TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT TƯ THỤC

- Chỉ tiêu tuyển sinh: *(Sở GD&ĐT báo cáo UBND tỉnh trước khi phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể cho các trường)*

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

- Các trường căn cứ kết quả học tập lớp 9 THCS và kết quả kỳ thi tuyển sinh THPT năm học 2020 - 2021 để xét tuyển.

- Thời gian nhận đơn từ ngày 06 tháng 7 năm 2020 đến hết ngày 14 tháng 8 năm 2020.

- Các trường duyệt kết quả với Sở GD&ĐT ngày 15 tháng 8 năm 2020.

IV. TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN TRÃI

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Năm học 2020 - 2021, Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi tuyển 12 lớp 10, gồm 372 học sinh. Trong đó có:

- 11 lớp chuyên, mỗi lớp 30 học sinh, gồm các lớp chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp.

- 01 lớp không chuyên (42 học sinh).

2. Môn thi; hình thức thi

- Môn thi: Mỗi thí sinh phải làm 03 bài thi các môn Ngữ văn, Toán và môn Hóa học (cùng đề và thời gian như thi vào THPT công lập) và bài thi môn chuyên theo đăng ký dự thi của thí sinh.

- Hình thức thi môn chuyên: Môn Tiếng Anh kết hợp tự luận và trắc nghiệm; các môn còn lại thi tự luận.

3. Thời gian thi; thời gian làm bài

- *Thời gian thi:* Tổ chức thi 01 đợt vào các ngày 16, 17 và 18/7/2020.

- *Thời gian làm bài:*

Các bài thi môn không chuyên: Như quy định thi tuyển sinh THPT công lập.

Các bài thi chuyên: Môn Hóa học và Tiếng Anh là 120 phút, các môn khác là 150 phút.

4. Điều kiện dự thi

- Học sinh có hộ khẩu thường trú tại Hải Dương hoặc tốt nghiệp THCS tại Hải Dương.

- Tuổi của học sinh dự tuyển: thực hiện theo quy định hiện hành của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường THPT có nhiều cấp học.

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các cấp THCS đạt từ khá trở lên.

- Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

5. Đăng ký dự thi, dự tuyển

- Thí sinh dự tuyển vào trường THPT chuyên đăng ký dự thi các môn Ngữ văn, Toán, Hóa học (cùng đề và thời gian như thi vào THPT công lập) và tối đa 02 môn chuyên (không cùng buổi thi).

- Thí sinh dự thi môn chuyên nào được đăng ký xét tuyển vào lớp chuyên đó. Riêng thí sinh dự thi môn Toán được đăng ký thêm NV vào lớp chuyên Tin. Thí sinh dự thi môn chuyên Tiếng Anh được đăng ký thêm NV vào lớp Tiếng Pháp và Tiếng Nga (tổng số NV vào lớp chuyên không quá 03 NV).

Ngoài ra thí sinh được đăng ký 01 NV xét tuyển vào lớp không chuyên của trường THPT chuyên (NVLKC), 02 nguyện vọng xét tuyển vào 02 trường THPT công lập không chuyên theo thứ tự ưu tiên NV1, NV2.

- Trên cơ sở các NV ghi trên Phiếu đăng ký dự thi và kết quả thi, việc xét học sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2020- 2021 theo thứ tự: ***Lớp chuyên, lớp không chuyên của trường THPT chuyên, trường THPT công lập (NV1), trường THPT công lập (NV2) , trường THPT tư thục.***

Thí sinh đã trúng tuyển NV trước thì không được xét NV kế tiếp.

6. Hồ sơ dự thi

Như quy định đối với thi tuyển sinh THPT công lập.

Lưu ý: Phiếu đăng ký dự thi vào THPT chuyên có mẫu riêng. Phòng giáo dục và đào tạo nhận Phiếu tại Sở GD&ĐT cùng Phiếu đăng ký dự thi vào trường THPT công lập giao trường THCS hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi.

Học sinh nộp giấy chứng nhận học sinh giỏi cấp tỉnh môn văn hóa lớp 9 THCS (nếu có)

7. Chế độ ưu tiên, cộng điểm khuyến khích

7.1. Chế độ ưu tiên đối với học sinh dự thi vào lớp không chuyên: Như quy định đối với học sinh dự thi vào trường THPT công lập.

7.2. Cộng điểm khuyến khích và đối với học sinh dự thi vào lớp chuyên:

- Cộng điểm khuyến khích để xét vào lớp chuyên đối với thí sinh đạt giải cá nhân trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh các bộ môn văn hoá lớp 9:

+ Giải Nhất: cộng 3,0 điểm;

+ Giải Nhì: cộng 2,0 điểm;

+ Giải Ba: cộng 1,0 điểm;

+ Giải Khuyến khích: cộng 0,5 điểm

Lưu ý: Cộng điểm khuyến khích để xét vào lớp chuyên đối với thí sinh dự thi môn chuyên là môn đạt giải học sinh giỏi.

8. Coi thi

- Thực hiện như coi thi tuyển sinh THPT công lập. Sở điều động bổ sung cán bộ làm phó chủ tịch HĐCT và thanh tra thi.

9. Xác định trúng tuyển

Nguyên tắc: Như quy định xét tuyển vào THPT công lập

+ Xác định trúng tuyển vào lớp chuyên:

Điểm xét tuyển là tổng điểm của 04 môn: Ngữ văn, Toán, Hóa học hệ số 1, môn chuyên hệ số 3 và điểm khuyến khích (nếu có);

Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm

trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

+ *Xác định trúng tuyển vào lớp không chuyên của trường THPT chuyên*:

Điểm xét tuyển là tổng điểm của 03 môn: Ngữ văn, Toán hệ số 2, môn Hóa học hệ số 1 và điểm ưu tiên (nếu có).

Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp không chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu các lớp không chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn Toán, Ngữ văn, Hóa học cuối năm lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

+ *Xác định trúng tuyển vào trường công lập:* Như quy định tuyển sinh THPT công lập.

10. Phúc khảo: Như quy định thi tuyển sinh THPT công lập

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020 - 2021 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định tuyển sinh của các địa phương, các nhà trường.

2. Các sở, ban, ngành liên quan

Các sở, ban, ngành của tỉnh: Công an, Sở Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch Đầu tư, Tài chính, Y tế, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương; các cơ quan báo chí, truyền hình của tỉnh; các ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở GD&ĐT và UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện tốt công tác tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020 - 2021 theo quy định.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo phòng GD&ĐT, các phường, xã, thị trấn và các trường tuyên truyền rộng rãi kế hoạch tuyển sinh đến giáo viên, học sinh, phụ huynh và xã hội, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

Phối hợp với Sở GD&ĐT chỉ đạo phòng GD&ĐT và các trường trên địa bàn phối hợp tổ chức công tác tuyển sinh theo đúng yêu cầu.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua Sở GD&ĐT) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo các trường hoàn thành chương trình năm học, tổ chức tốt việc ôn tập cho học sinh, tư vấn hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi theo năng lực, nguyện vọng.

Thông báo rộng rãi kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021 trên các phương tiện thông tin của địa phương và nhà trường.

Chỉ đạo các trường THCS, nơi thí sinh đăng ký dự thi có trách nhiệm hướng dẫn thí sinh làm thủ tục đăng ký dự thi, điều chỉnh NV xét tuyển (NV2); tiếp nhận, kiểm tra và quản lí hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh.

Chỉ đạo trường THCS nhập đầy đủ thông tin trên Phiếu đăng ký dự thi, Phiếu điều chỉnh NV2 vào Phần mềm quản lí thi. Có thể thực hiện đồng bộ dữ liệu (thông tin về thí sinh) giữa Phần mềm quản lí thi và Hệ thống quản lí trường học trực tuyến, đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác; làm Thẻ dự thi cho thí sinh (mẫu Phiếu có trên Phần mềm quản lí thi); trả hồ sơ cho thí sinh sau khi đã có kết quả thi để nhập học (trường THCS lưu Phiếu đăng ký dự thi, Phiếu điều chỉnh NV2)

Cử cán bộ, giáo viên có đủ tiêu chuẩn tham gia kỳ thi theo điều động của Sở GD&ĐT.

5. Các trường THPT

Tham gia công tác tổ chức kỳ thi; cử cán bộ, giáo viên có đủ tiêu chuẩn tham gia kỳ thi theo điều động của Sở GD&ĐT. Chủ động chuẩn bị các điều kiện phục vụ công tác tổ chức kỳ thi đảm bảo cho kỳ thi diễn ra an toàn. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ học sinh nhập học. Lập danh sách học sinh không nhập học và xóa tên trong phần mềm quản lí thi. Không xóa tên trong danh sách trúng tuyển trên phần mềm quản lí thi đối với học sinh chuyển trường.

PHỤ LỤC

Lịch thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020 - 2021

(Kèm theo Quyết định số /Q Đ-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Lịch thi

Ngày	Buổi sáng	Buổi chiều
15/7/2020	8h00': Họp HĐCT, học quy chế, kiểm tra CSVC, điều kiện phục vụ thi; nhận đề thi (có thông báo cụ thể sau).	14h00': Tập trung thí sinh tại phòng thi, phổ biến quy chế thi.
16/7/2020	Thi môn: Ngữ văn 7h55: Giao đề thi cho thí sinh 8h00: Tính giờ làm bài Thời gian làm bài: 120 phút	Thi môn: Toán 13h55: Giao đề thi cho thí sinh 14h00: Tính giờ làm bài Thời gian làm bài: 120 phút
17/7/2020	Thi môn Hóa học 7h55: Giao đề thi cho thí sinh 8h00: Tính giờ làm bài Thời gian làm bài: 45 phút	Thi các môn chuyên: Ngữ văn, Toán, Sinh học 13h55: Giao đề thi cho thí sinh 14h00: Tính giờ làm bài Thời gian làm bài: 150 phút
18/7/2020	Thi các môn chuyên: Vật lý, Hoá học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh. 7h55: Giao đề thi cho thí sinh 8h00: Tính giờ làm bài Thời gian làm bài: Hoá học, Tiếng Anh: 120 phút; các môn chuyên khác: 150 phút.	

- Các HĐCT nộp bài thi về Sở Giáo dục và Đào tạo vào chiều ngày 17/7/2020 (từ 14h00'). Hội đồng thi THPT chuyên nộp bài ngay sau khi kết thúc môn thi cuối cùng

2. Lịch công tác của kỳ thi

Thời gian	Nhiệm vụ	Tổ chức/ thực hiện
25/6-04/7/2020	Hướng dẫn học sinh ĐKDT, tiếp nhận hồ sơ, nhập dữ liệu vào Phần mềm quản lý thi (Thực hiện đến hết 17 giờ ngày 04/7/2020).	Điểm ĐKDT (Trường THCS)
05/7/2020	Hoàn thành việc nhập dữ liệu thi, kết thúc đăng ký dự thi. Sau thời điểm này phần mềm không cho phép ĐKDT bổ sung và điều chỉnh nguyện vọng (việc điều chỉnh nguyện vọng 2 thực hiện	Điểm ĐKDT (Trường THCS)

	sau khi xét trúng tuyển nguyện vọng 1 xong); rà soát, xóa tên học sinh không đủ điều kiện dự thi ra khỏi Danh sách đăng ký dự thi	
09/7/2020	Kiểm tra thông tin trong Danh sách đăng ký dự thi, chỉnh sửa sai sót thông tin cá nhân trên Phần mềm thi (không được chỉnh sửa nguyện vọng); lập biên bản chỉnh sửa, lưu biên bản tại đơn vị.	Điểm ĐKDT (Trường THCS)
10/7/2020	Từ 14h00' họp Chủ tịch HĐCT tại Sở GD&ĐT, mời đại diện lãnh đạo phòng GD&ĐT (thông báo này thay cho giấy triệu tập). Trường THPT, nơi đặt điểm thi nhận Bảng ghi tên dự thi chính thức.	Lãnh đạo Sở và các phòng liên quan; Chủ tịch HĐCT; Lãnh đạo Phòng GD&ĐT; Lãnh đạo trường THPT đặt điểm thi
14/7/2020	Họp lãnh đạo HĐCT, bộ phận bảo vệ, y tế, phục vụ.	Lãnh đạo HĐCT; các bộ phận phục vụ thi
15-18/7/2020	Thực hiện các công việc của HĐCT	HĐCT
19/7 - 24/7/2020	Chấm thi	HĐChT
25- 27/7/2020	Ráp phách	HĐChT
Trước 28/7/2020	Thông báo điểm thi	Sở GD&ĐT
28/7- 30/7/2020	Điểm đăng ký dự thi nhận đơn phúc khảo, nhập dữ liệu vào Phần mềm quản lí thi	Trường THCS
31/7- 02/8/2020	Tổ chức phúc khảo bài thi	HĐPK
3/8/2020	Công nhận trúng tuyển nguyện vọng 1	Sở GD&ĐT
04/8- 05/8/2020	Thí sinh điều chỉnh nguyện vọng 2	Sở GD&ĐT
06/8/2020	Công nhận trúng tuyển nguyện vọng 2	Sở GD&ĐT
Trước 14/8/2020	Hoàn thành sơ tuyển vào THPT ngoài công lập	Trường THPT
15/8/2020	Xét duyệt tuyển sinh THPT ngoài công lập. Hoàn thành tuyển sinh lớp 10 THPT	Sở GD&ĐT